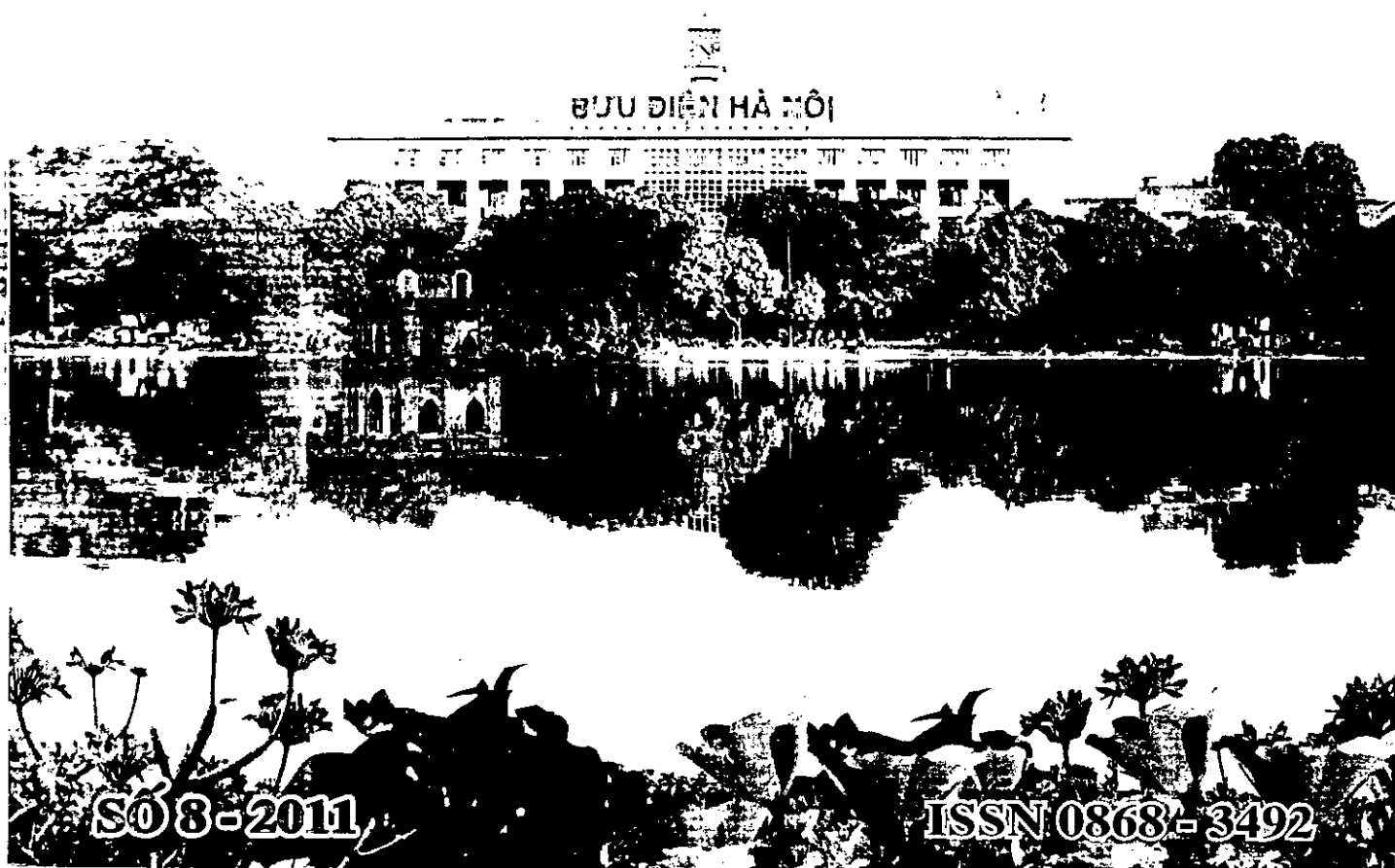


Tap chí

# Giáo dục Lý luận

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH  
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH KHU VỰC I



SỐ 8-2011

ISSN 0868-3492

**Số 8**

173 - 2011

**GDLL**

**HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**

Chủ tịch

PGS.TS. NGÔ NGỌC THẮNG

Phó Chủ tịch

PGS.TS. PHẠM THÀNH DUNG

Ủy viên

TS. ĐOÀN HÙNG

PGS.TS. ĐOÀN MINH HUÂN

PGS.TS. NGUYỄN BÁ DƯƠNG

PGS.TS. LÊ THỊ THÚY

TS. VŨ THANH SƠN

**TỔNG BIÊN TẬP**

PGS.TS. PHẠM THÀNH DUNG

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**

TS. NGUYỄN DUY HẠNH

Ths. TRƯƠNG THỊ VĂN

**Tòa soạn:**

15 Khuất Duy Tiến

Thanh Xuân - Hà Nội

☎: 04.38540047

Email:

tapchigdll@gmail.com

Giấy phép xuất bản  
số 96/GP - BVHTT  
cấp ngày 13/6/2006  
của Bộ Văn hoá - Thông tin

In tại:

Công ty TNHH một thành viên  
In & Văn hóa phẩm

**Giá: 12.000 đ**

# MỤC LỤC

## □ ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

• **VŨ TRƯỜNG GIANG:** Đổi mới công tác dân vận ở vùng miền núi và tộc người thiểu số hiện nay. 3

• **NGUYỄN DINH QUYÊN:** Đại hội XI với nhận thức mới về phát triển kinh tế đối ngoại. 8

## □ NGHIÊN CỨU - HỌC TẬP TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

• **NGUYỄN THẾ THẮNG:** Quan niệm của Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới. 12

• **VŨ NHƯ KHÔI:** Cách mạng Tháng Tám - thắng lợi của đường lối cách mạng giải phóng dân tộc Hồ Chí Minh. 16

## □ NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

• **NGUYỄN CỤC:** Thử bàn về kinh tế hình ảnh và cơ chế ứng dụng. 19

• **PHẠM THANH HÀ:** Tư tưởng về toàn cầu hoá trong tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản". 22

• **TRẦN HIỆP & VŨ TUẤN NGỌC:** Những nét chính về công tác đối ngoại của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2011. 26

• **LÊ MINH THẮNG:** Một số vấn đề về quyền của người bị hại chưa thành niên trong tố tụng hình sự. 30

• **HOÀNG NGỌC HẢI:** Phát triển hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam đến năm 2020. 34

• **NGUYỄN VIỆT LỘC:** Doanh nhân Việt Nam với tiến trình đổi mới và hoàn thiện thể chế kinh tế. 37

• **ĐOÀN THU HÀ:** Quản trị nguồn nhân lực phục vụ mục tiêu chiến lược sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. 40

• **NGUYỄN TUẤN MINH:** Thực trạng quản lý chất lượng trong các cơ quan hành chính ở nước ta. 44

• **TRẦN THỊ VUI:** Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng ta về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. 47

• **HÀ THỊ BẮC:** Cơ hội và thách thức với giá trị đạo đức gia đình truyền thống Việt Nam trong hội nhập quốc tế. 51

• **NGUYỄN QUỲNH ANH:** Quản trị khủng hoảng trong tổ chức nhà nước. 54

• **LÊ THỊ MINH HẠNH:** Đảng bộ Thành phố Hà Nội lãnh đạo xây dựng hệ thống tổ chức chính quyền thời kỳ 1958 - 1965. 59

• **TRẦN THỊ THÁI:** Một số tìm hiểu về việc thực hiện Chỉ thị 100 ở tỉnh Hà Nam Ninh giai đoạn 1981 - 1987. 64

• **UÔNG MINH LONG:** Quá trình đổi mới đường lối đối ngoại của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. 68

• **NGUYỄN THU MỸ:** Chính sách phát triển nguồn lực con người của Malaixia từ đầu những năm 1970 tới nay. 71

## □ DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC

• **TRẦN DĂNG BỘ & NGUYỄN THỊ MINH THUYẾT:** Vận dụng phương pháp dạy học tích cực để dạy và học lý luận Mác - Lênin trong hệ thống nhà trường quân đội. 74

• **MA THÚY NA:** Vận dụng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong giảng dạy kinh tế chính trị Mác - Lênin ở trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc. 78

## □ THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

• **NGUYỄN THỊ NHƯ:** Phát triển làng nghề ở tỉnh Bắc Ninh hiện nay. 82

• **QUÁCH THỊ THƯƠNG:** Đảng bộ tỉnh Yên Bái lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế nông nghiệp (2001 - 2010). 85

## □ THÔNG TIN - TƯ LIỆU - SỰ KIỆN

• **PV:** Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị triển khai năm học 2011 - 2012. 88

## DOANH NHÂN VIỆT NAM VỚI TIẾN TRÌNH ĐỔI MỚI VÀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ

*Ths. NGUYỄN VIỆT LỘC \**

**1.** Quá trình phát triển của cộng đồng doanh nhân nước ta ngày nay gắn liền với công cuộc đổi mới, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Mốc quan trọng đầu tiên trong công cuộc đổi mới kinh tế của Việt Nam bắt đầu từ Đại hội VI của Đảng đã thừa nhận sự tồn tại khách quan của kinh tế tư nhân, bao gồm kinh tế tiểu sản xuất - hàng hóa, tiểu thương, tư sản nhỏ. Đây là tiền đề cho cộng đồng doanh nhân lớn mạnh ngày nay. Hội nghị Trung ương 6 (Khóa VI), đã chủ trương thực hiện nhất quán chính sách cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, coi chính sách kinh tế nhiều thành phần có ý nghĩa chiến lược lâu dài, các hình thức kinh tế tư nhân, cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân là cần thiết cho nền kinh tế và nằm trong cơ cấu của kinh tế hàng hóa đi lên CNXH. Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị (ngày 17/7/1988) cho phép mở rộng phạm vi hoạt động của các cơ sở kinh tế tư nhân trong các ngành sản xuất công nghiệp, xây dựng, vận tải, dịch vụ... Tháng 12/1987,

Quốc hội thông qua Luật Đầu tư nước ngoài, chính thức chấp nhận hoạt động đầu tư nước ngoài ở Việt Nam; Nghị định số 27/NĐ-CP về kinh tế tư doanh; Nghị định số 29/NĐ-CP về kinh tế hộ gia đình (tháng 3/1988); Nghị định 388/HĐBT và các Quyết định số 90/TTg, 91/TTg (tháng 11/1991) về việc tổ chức sắp xếp lại hệ thống doanh nghiệp nhà nước; Luật Công ty và Luật Doanh nghiệp tư nhân (tháng 4/1991); Hiến pháp 1992 ra đời khẳng định quyền tự do kinh doanh của người dân: "Công dân có quyền tự do kinh doanh theo quy định của pháp luật" (Điều 57, Hiến pháp 1992), Hiến pháp cũng đã xác định cần xóa bỏ sự độc tôn của kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể, thừa nhận và bảo hộ các thành phần kinh tế cá thể và tư bản tư nhân - đây là tiền đề cho việc tạo "sân chơi" bình đẳng hơn cho các thành phần kinh tế.

Đến Đại hội VIII của Đảng (1996) tiếp tục khẳng định vai trò của kinh tế tư nhân, trong đó kinh tế cá thể và tiểu chủ có vị trí quan trọng, lâu dài, kinh tế tư bản tư nhân có khả năng góp phần xây dựng đất nước, do vậy Nhà nước cần tạo điều kiện phát triển đi kèm

với cơ chế quản lý, kiểm soát phù hợp để tránh tình trạng làm ăn phi pháp. Quan điểm và đường lối của Đảng đã được cụ thể hóa tạo cơ chế thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển, thể hiện trong Luật Doanh nghiệp (1999) thay thế cho Luật Công ty và Luật Doanh nghiệp tư nhân. Ngoài Luật Doanh nghiệp, Quốc hội cũng đã ban hành những bộ luật liên quan đến kinh tế, kinh doanh là Luật Thương mại (1997), Luật Các tổ chức tín dụng (1997), Luật Thuế giá trị gia tăng (1997), Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (1997), Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi năm 1997)...

Đại hội IX của Đảng (2001) nhấn mạnh: thực hiện nhất quán chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần. Các thành phần kinh tế là bộ phận hợp thành quan trọng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Ở Đại hội này, vai trò của doanh nhân Việt Nam lần đầu tiên đã được nêu trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, Ban chấp hành Trung ương khóa IX (tháng 3/2003): "coi trọng vai trò của các doanh nhân trong phát triển kinh tế - xã hội. Hoàn thiện khung pháp lý chung để các nhà doanh nghiệp

\* Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.

yên tâm phát triển sản xuất - kinh doanh. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức hiệp hội các nhà doanh nghiệp<sup>(1)</sup>.

Đại hội X của Đảng (2006) cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân - là một bước đột phá mới về nhận thức phát triển kinh tế tư nhân. Đồng thời để tiếp tục làm thay đổi tư duy nhận thức và tâm lý xã hội đối với doanh nhân, coi trọng doanh nhân, Đại hội đã nêu rõ quan điểm cần phải "bồi dưỡng, đào tạo và tôn vinh các doanh nhân có tài, có đức và thành đạt"<sup>(2)</sup>, và "xóa bỏ mọi rào cản, tâm lý xã hội và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp tư nhân phát triển không hạn chế quy mô trong mọi ngành nghề, lĩnh vực, kể cả các lĩnh vực kinh doanh quan trọng của nền kinh tế mà pháp luật không cấm"<sup>(3)</sup>. Quyết định số 990/2004/QĐ-TTg (ngày 20/9/2004) của Thủ tướng Chính phủ đã lấy ngày 13-10 hàng năm làm ngày truyền thống của doanh nhân Việt Nam là một mốc quan trọng thể hiện chính sách của Đảng và Nhà nước là thừa nhận và coi trọng vị thế của doanh nhân trong đời sống chính trị - xã hội của dân tộc.

Mặc dù có những bước phát

triển mạnh mẽ trong những năm đổi mới, song "là một quốc gia đang phát triển, nên Việt Nam có những đặc điểm chung của nhóm quốc gia này, đó là nền kinh tế vẫn chưa được giải phóng một cách thật sự ra khỏi sự ràng buộc của chính trị. Chính trị vẫn trực tiếp can thiệp lớn vào đời sống kinh doanh"<sup>(4)</sup>, điều này tạo ra tính rủi ro cao cho nghề kinh doanh bởi chính trị thuộc về thượng tầng kiến trúc của đời sống xã hội, thường biến động liên tục do thay đổi.

Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đang từng bước hình thành cùng với tiến trình đổi mới, gắn với quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp sang kinh tế thị trường. Trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, hệ thống chính sách, pháp luật đã từng bước tạo dựng môi trường cho cộng đồng doanh nhân phát triển: 1) sự phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh nghiệp ngày càng được xóa bỏ, từng bước tạo sân chơi bình đẳng hơn; 2) doanh nhân được tôn vinh, cổ vũ, quyền tự do kinh doanh được thừa nhận và bảo đảm kết hợp với những thay đổi tích cực hệ thống chính sách về hội nhập kinh tế đã tạo điều kiện nhập kinh tế quốc tế; 3) công cuộc cải cách hành chính và nâng cao năng lực của bộ máy quản lý hành

chính nhà nước đã từng bước có những tác động tích cực đối với hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân; 4) hệ thống chính sách pháp luật đang được xây dựng, sửa đổi theo hướng ngày càng tạo môi trường kinh doanh ổn định, giảm dần rủi ro cho hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, hiện nay chúng ta vẫn đang trong quá trình hoàn thiện thể chế, do vậy hệ thống chính sách, pháp luật vẫn chưa đồng bộ, tính ổn định, minh bạch chưa cao, mức độ rủi ro pháp luật còn lớn, khó dự báo. Đây là những nguyên nhân lớn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung và văn hóa doanh nhân nói riêng. Bởi, chính sự thiếu minh bạch, ổn định của hệ thống chính sách, pháp luật khiến doanh nghiệp, doanh nhân đối phó với rủi ro có thể dẫn đến tình trạng "lách luật" hoặc là "co cụm" - không dám đổi mới, làm ăn lớn; và đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến doanh nhân khó giữ được chữ "tín" trong kinh doanh.

Sự phát triển quá nhanh của số lượng doanh nghiệp, doanh nhân trong giai đoạn chuyển đổi với môi trường thể chế chưa theo kịp phát triển cùng với những yếu tố tiêu cực vốn tiềm ẩn trong văn hóa truyền thống đã bộc lộ những hiện tượng: lợi dụng kẽ hở luật pháp, lợi dụng những yếu kém của bộ máy công quyền, đạo đức công vụ của công chức để lách luật, "chạy cửa sau", làm ăn phi pháp lại trở nên giàu có. Thực tiễn này góp phần làm tăng thêm sự nghi ngờ về văn hóa và đạo đức của

1 - ĐCSVN: Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy, Ban chấp hành Trung ương khóa IX, Nxb. CTQG, H. 2003, tr. 18.

2 - ĐCSVN: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb. CTQG, H. 2006, tr. 84.

3 - ĐCSVN: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb. CTQG, H. 2006, tr. 87.

4 - Trung tâm Văn hóa doanh nhân (Lê Lưu chủ biên): Văn hóa doanh nhân - Lý luận và thực tiễn, Nxb. Hội nhà văn, H. 2008, tr. 79.

người làm nghề kinh doanh vốn đã ăn sâu trong tiềm thức người Việt; làm đảo lộn những giá trị đạo đức truyền thống.

**2. Bộ máy hành chính nhà nước, trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức sẽ là những nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nhân Việt Nam**

Trong hơn 25 năm đổi mới, môi trường kinh doanh của Việt Nam nói chung và hoạt động của bộ máy nhà nước đã có sự phát triển vượt bậc. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm từng bước tháo gỡ những vướng mắc, bất cập tạo điều kiện để doanh nghiệp, doanh nhân phát triển sản xuất kinh doanh. Công cuộc cải cách hành chính nhà nước được bắt đầu từ sau khi có đường lối đổi mới cơ chế hoạt động quản lý nhà nước của Đảng năm 1986. Tuy nhiên, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX (năm 2000) đã đánh giá: Cải cách hành chính đã được tiến hành chậm, thiếu cương quyết và hiệu quả thấp. Vì vậy, chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2001- 2010 với mục tiêu đầy mạnh cải cách hành chính trên các lĩnh vực: thể chế hành chính; cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính; nguồn nhân lực của các cơ quan hành chính nhà nước và tài chính công đã được thực hiện. Kết quả cho thấy: (1) "Chức năng và hoạt động của các cơ quan trong hệ thống hành chính từ Chính phủ, các bộ,

ngành Trung ương đến ủy ban nhân dân các cấp đã có nhiều thay đổi tiến bộ, tập trung nhiều hơn vào quản lý nhà nước; (2) Từng bước đổi mới thể chế hành chính trên các lĩnh vực, trước hết là hình thành thể chế kinh tế phù hợp với yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa<sup>(5)</sup>.

Bên cạnh những mặt tích cực, đã được cải thiện, bộ máy hành chính và hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức trong lĩnh vực quản lý nhà nước về kinh tế vẫn còn tồn tại nhiều bất cập: Hệ thống thể chế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho bộ máy quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về kinh tế nói riêng còn chồng chéo, trùng lặp, thiếu nhất quán; thủ tục hành chính phức tạp, rườm rà; trật tự kỷ cương chưa nghiêm. Thêm vào đó, một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức thoái hóa, biến chất về đạo đức, lối sống, kém về năng lực làm việc.

Nguyên nhân của những yếu kém, tiêu cực trên là: Doanh nghiệp, doanh nhân muốn tồn tại phải "nhập gia tùy tục", "đi đêm", "chạy cửa sau" khiến chi phí sản xuất của doanh nghiệp bị tăng lên, tính rủi ro của hoạt động sản xuất kinh doanh cao, nhiều tệ nạn, tiêu cực phát triển mà doanh nhân vừa là nạn nhân vừa là kẻ đồng lõa. "Sự cấu kết chặt chẽ giữa những cán bộ, công chức biến chất với những những doanh nhân kinh

doanh vô đạo đức đã tạo ra những nhóm lợi ích đối lập với lợi chung của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Họ giữ quyền và tiền, có khả năng huy hoại môi trường kinh doanh, môi trường xã hội<sup>(6)</sup>. Thêm vào đó, những yếu kém, tiêu cực của môi trường kinh doanh của chúng ta sẽ làm mất lòng tin đối với doanh nghiệp, doanh nhân thế giới, điều này được thể hiện rõ ở những chỉ số đánh giá, xếp hạng của các tổ chức quốc tế về môi trường kinh doanh, về tham nhũng của Việt Nam trong thời gian gần đây (Về xếp hạng tham nhũng: theo Tổ chức minh bạch thế giới, công bố chỉ số cảm nhận tham nhũng 2010 (CPI), Việt Nam xếp hạng 116/178 quốc gia và vùng lãnh thổ; Về môi trường kinh doanh: Báo cáo về môi trường kinh doanh toàn cầu năm 2010 của Tạp chí Forbes, Việt Nam đứng thứ 118 trong tổng số 128 quốc gia và vùng lãnh thổ).

Những yếu tố thuộc về thể chế chính trị, bộ máy hành chính và hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức quản lý nhà nước về kinh tế có tác động trực tiếp đến hoạt động của doanh nhân. Nhìn nhận, đánh giá những yếu tố đó sẽ giúp cho các nhà hoạch định chính sách cũng như bản thân các doanh nhân Việt Nam có những biện pháp điều chỉnh, có như vậy môi trường kinh doanh mới ngày càng được cải thiện theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, doanh nhân ngày càng phát triển. □

5 - Chương trình Tổng thể cải cách hành chính, ban hành kèm theo Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

6 - PGS.TS Đỗ Minh Cường: Nhân cách doanh nhân và Văn hóa Doanh nhân Việt Nam, Nxb. CTQG, H. 2010, tr. 166.